SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
AN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - TỔNG HỢP
AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTS22B** Năm học: **22-23**

Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **02**

Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**

Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
1	2256203041499	Nguyễn Phúc	Đức	15/01/2007				0	0.0					0.0	0.0	0.0
2	2256203041500	Nguyễn Chiến	Hữu	08/10/2007				8	9.2					7.8		8.2
3	2256203041501	Trương Văn	Ngoan	18/03/2007				9	9.2					7.3		8.0
4	2256203041503	Trần Văn	Nguyện	21/09/2007				6.5	7.6					7.3		7.3
5	2256203041504	Hà Nguyễn	Nhu	30/07/2007				7.5	9.6					8.0		8.4
6	2256203041505	Huỳnh Văn	Nhựt	19/07/2007				9.5	7.6					8.3		8.3
7	2256203041506	Nguyễn Văn	Nhựt	23/06/2007				8.5	9.6					8.3		8.7
8	2256203041507	Đặng Hoàng	Phúc	08/09/2007				0	0.0					0.0	0.0	0.0
9	2256203041508	Nguyễn Thị Kim	Thơ	20/03/2007				8	10.(					8.3		8.7
10	2256203041509	Hà Trung	Tín	30/11/2007				7	9.2					7.5		7.9
11	2256203041510	Đặng Tâm	Chánh	12/02/2004				10	10.(					9.8		9.9

Châu Đốc, ngày 23 *tháng* 5 *năm* 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thị Lan Nhi